

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh J**

Bản án số: 90/2022/HS-PT
Ngày: 13-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán:

Bà Trương Thị Tuyền;

Bà Nguyễn Thị An Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử Phúc thẩm công khai vụ án hình sự Phúc thẩm thụ lý số: 69/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Võ Huy B (tên gọi khác là V) do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Võ Huy B (tên gọi khác: V), sinh năm 1983, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Bản án số 55/2019/HS-PT ngày 09-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Võ Huy B 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù 14-8-2019; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 9 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian giữa tháng 01 năm 2021, Nguyễn M P, Lê Văn Q và Võ Huy B bàn bạc với nhau tổ chức cho người khác tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu 50% số tiền cái lắc tài xỉu khi nhà cái bão. Theo đó, P nhận tiền xâu từ cái lắc tài xỉu và chia nhau với tỷ lệ: P được nhận 50%, Q 35%, B 15%. Vào ngày 28-01-2021, P và Q đến nhà của B để lấy tấm manh có ghi chữ tài xỉu ở tại nhà của B ra cho M, M1 và Thiều Văn L làm cái lắc tài xỉu đến 16 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Quá trình điều tra đã xác định cụ thể như sau:

M sử dụng số tiền 20.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu dưới sự giúp sức của M1, Thiều Văn L cho các bị cáo khác tham gia với số tiền đánh bạc cụ thể, gồm: Nguyễn Hoàng R số tiền 10.000.000 đồng; Nguyễn Thị A số tiền 3.600.000 đồng; Huỳnh Thanh G số tiền 2.410.000 đồng; Nguyễn M C số tiền 2.000.000 đồng; Đỗ Thị Bích P1 1.100.000 đồng; Hồ Đại H1 số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T1 số tiền 1.000.000 đồng; Đào Văn Đ số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Văn Qu số tiền 600.000 đồng; Lê Thanh S số tiền 550.000 đồng; Nguyễn Tuấn Th số tiền 500.000 đồng; Phạm Thị Thanh F số tiền 400.000 đồng; Phạm Thanh K số tiền 300.000 đồng; Nguyễn Thị Bé X số tiền 200.000 đồng; Trịnh Thị Y số tiền 200.000 đồng.

Để phục vụ cho điểm đánh bạc thì bị cáo P thuê các bị cáo Lê Trọng J, Nguyễn Tân Nh, Nguyễn Duy Kh phụ giúp mua com, nước, giải quyết các mâu thuẫn tại sòng bạc; bị cáo Q thuê các bị cáo Võ Trung Tr, Tạ M Ch canh lực lượng chức năng tại các khu vực và đường đi vào sòng bạc, chở người tham gia đánh bạc. Bị cáo Nh ngoài giúp sức tổ chức sòng bạc thì bị cáo còn sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để tham gia đặt tài xỉu; bị cáo Q sử dụng số tiền 300.000 đồng đánh bạc; bị cáo P sử dụng số tiền 200.000 đồng đánh bạc. Ngoài ra, các bị cáo Q, Phùng và Võ Huy B còn cùng bị cáo M tham gia bắt số đá với người chơi chia theo tỷ lệ: M được 50%, Q, P, B được 50%, khi sòng bạc kết thúc số tiền có được sẽ chia theo tỷ lệ: P 50%, Q 25%; B 15%; như vậy, số tiền 32.500.000 đồng thu giữ trong ca nhựa màu đỏ ngày 28-01-2021 gồm: Tiền xâu 700.000 đồng thu được ngày 26-01-2021; 9.000.000 đồng thu được ngày 27-01-2021; còn lại 22.800.000 đồng và 1.200.000 đồng bị cáo P đã đưa cho Nh, J, Kh tổng cộng là 24.000.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc của các bị cáo Q, P và B.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án là 100.760.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bị cáo Võ Huy B (V) phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Võ Huy B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Võ Huy B phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-9-2021.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 322, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Võ Huy B số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có Quyết định kháng nghị số 05/QĐ-VKS đề nghị xét xử Phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 02-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Huy B về cả hai tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; áp dụng khoản 2 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo B về tội hai tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa Phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Hành vi của bị cáo B thể hiện:

Vào ngày 28-01-2021, tại nhà của bị cáo Võ Huy B thuộc khu vực Ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh; các bị cáo Võ Huy B, Nguyễn M P và Lê Văn Q đã có hành

vi tổ chức đánh bạc thu tiền xâu để cho M sử dụng số tiền 20.000.000 đồng làm cái lặt tãi xiu dưới sự giúp sức của M1, Thiều Văn L cho các bị cáo khác tham gia với số tiền đánh bạc cụ thể, gồm: Nguyễn Hoàng R số tiền 10.000.000 đồng; Nguyễn Thị A số tiền 3.600.000 đồng; Huỳnh Thanh G số tiền 2.410.000 đồng; Nguyễn M C số tiền 2.000.000 đồng; Đỗ Thị Bích P1 1.100.000 đồng; Hồ Đại H1 số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T1 số tiền 1.000.000 đồng; Đào Văn Đ số tiền 700.000 đồng; Nguyễn Văn Qu số tiền 600.000 đồng; Lê Thanh S số tiền 550.000 đồng, Nguyễn Tuấn Th số tiền 500.000 đồng; Phạm Thị Thanh F số tiền 400.000 đồng; Phạm Thanh K số tiền 300.000 đồng; Nguyễn Thị Bé X số tiền 200.000 đồng; Trịnh Thị Y số tiền 200.000 đồng. Quá trình tổ chức đánh bạc, có sự tham gia giúp sức phục vụ của các đồng phạm gồm: Lê Trọng J, Nguyễn Tấn Nh, Nguyễn Duy Kh, Võ Trung Tr, Tạ M Ch. Ngoài ra, Nguyễn Tấn Nh còn sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để tham gia đặt tài xỉu; bị cáo Q sử dụng số tiền 300.000 đồng đánh bạc, bị cáo P sử dụng số tiền 200.000 đồng đánh bạc; đồng thời các bị cáo B, Q và P còn cùng bị cáo M tham gia bắt số đá với người chơi chia theo tỷ lệ: M được 50%, Q, P, B được 50%; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Q, P, B trình bày tiền xâu thu được dùng để tham gia bắt số đá, khi sòng bạc kết thúc số tiền có được sẽ chia theo tỷ lệ: P 50%, Q 25%, B 15%; như vậy, số tiền 32.500.000 đồng thu giữ trong ca nhựa màu đỏ ngày 28-01-2021 gồm: Tiền xâu 700.000 đồng thu được ngày 26-01-2021; 9.000.000 đồng thu được ngày 27-01-2021; còn lại 22.800.000 đồng và 1.200.000 đồng bị cáo P đã đưa cho Nh, J, Kh tổng cộng là 24.000.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc mà các bị cáo Q, P và B phải chịu trách nhiệm. Cấp sơ thẩm xử bị cáo B về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo B thấy rằng: Hành vi phạm tội “Tổ chức đánh bạc” của bị cáo B với 04 tình tiết cấu Th từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với hành vi phạm tội “Đánh bạc” bị cáo B phạm tội quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù với các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên thì bị cáo B không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây án bỏ trốn ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử 09 (chín) tháng tù tội “Đánh

bạc” là không nghiêm, không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và Tr quả do bị cáo gây ra, không đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội của cả nước nói chung và địa phương nói riêng. Hơn nữa hành vi “Đánh bạc” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh ra các tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những nhận định như trên, cho thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh. Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ vào điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Huy B (V) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Võ Huy B phải chấp hành là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-9-2021.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện DMC;
- VKSND h.DMC;
- Chi cục THADS. huyện DMC;
- Trại giam Công an. huyện DMC;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Vân